

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 16 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Quang Liên

2. Ông Phùng Quang Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại UBND xã Hoàng Hoa, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến T, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979; trú tại: Tổ dân phố H, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lê Thị Ng; vợ: Phạm Thị Hồng Nh, con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Tháng 8/2003, bị Công an phường Đồng Tâm – thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong nghĩa vụ nộp phạt. Tại Bản án số 50/HSST ngày 03/8/2004, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên xử phạt T 04 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 14/02/2007, T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tháng 4/2008, T thực hiện xong nghĩa vụ án phí HSST là 50.000 đồng. Hiện đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1953; trú tại: TDP H, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 04/7/2023, Nguyễn Tiến T đang ở nhà tại phường Đ, thành phố Vĩnh Yên thì có bạn theo T khai tên là “T trai” ở xã D, huyện Tam Dương rủ T đến nhà T cùng sử dụng ma túy, T đồng ý rồi điều khiển xe máy Honda Super Dream màu nâu, không gắn biển kiểm soát đi đến đường T, phường N, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, T mua 01 gói nhỏ ma túy (bên trong có 04 viên ma túy ngửa và các hạt tinh thể dạng đá) với số tiền 600.000 đồng của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T cất gói ma túy vào túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đến khu vực xã D, huyện Tam Dương để cùng T sử dụng ma túy. Khoảng 11 giờ 00 cùng ngày, T đi đến đường liên thôn thuộc thôn M, xã D, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T, vật chứng thu giữ: Thu tại túi áo phía trước bên trái của T 01 gói giấy bạc màu xám, bên trong chứa 04 viên nén màu đỏ và các hạt tinh thể dạng đá (T khai là ma túy ngửa và ma túy đá, tàng trữ để sử dụng), được niêm phong ký hiệu A1; thu tại túi quần phía trước bên trái của T 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone màu đen, không mở được mật khẩu; thu tại túi quần sau bên phải của T 01 ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 2.390.000 đồng, 01 giấy chứng nhận xe máy tên Nguyễn Thị O, 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tiến T; thu giữ của T 01 chiếc xe máy Honda màu nâu, không gắn biển kiểm soát.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến T ở tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 04/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 349 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu ký hiệu A1. Tại Kết luận giám định số 1933/KLGD ngày 08/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “Chất tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,4054g (Không phẩy bốn không năm bốn gam, không kẻ bao bì) là ma túy, loại Methamphetamine. 04 (bốn) viên nén màu đỏ, một mặt có chữ “WY” có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng 0,3896g (Không phẩy ba tám chín sáu gam, không kẻ bao bì) là ma túy, loại

Methamphetamine... Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trung cầu gồm: A1: 0,3798 gam chất tinh thể màu trắng; 0,3547 gam mẫu chất của 04 viên nén màu đỏ cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 1784”...”.

Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Tiến T tàng trữ để sử dụng là 0,795g loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSTD ngày 18 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/7/2023. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, bị cáo khai nhận:

Khoảng 11h00' ngày 04/7/2023, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên đoạn đường liên thôn thuộc thôn M, xã D, huyện Tam Dương, đã bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,795g ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Thu tại túi áo phía trước bên trái của T đang mặc 01 gói giấy bạc màu xám, bên trong chứa 04 viên nén màu đỏ và các hạt tinh thể dạng đá (T khai là ma túy ngựa và ma túy đá, tàng trữ để sử dụng).

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Tiến T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: :*“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, ảnh hưởng đến kinh tế của cả xã hội. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội như trộm cắp, cướp giật, giết người.... Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng có nhân thân xấu: Năm 2003 bị công an phường Đ, thành phố Vĩnh Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”; năm 2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”. Mặc dù đã bị đưa ra xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục sa đà vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc, phạt tù giam bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho T, quá trình điều tra T khai không biết tên, tuổi địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương không xác minh được để xử lý.

- Đối với người đàn ông tên “T trai” ở xã D, huyện Tam Dương đã gọi điện rủ T cùng nhau sử dụng ma túy, quá trình điều tra T khai chỉ quen biết xã hội với người này, T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể và không nhớ số điện thoại người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương không xác minh được để xử lý.

- Đối với mẫu vật hoàn trả sau giám định của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc gồm: A1: 0,3798 gam chất tinh thể màu trắng; 0,3547 gam mẫu chất của 04 viên nén màu đỏ cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “MẪU TRẢ VỤ 1784”, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream, không gắn biển kiểm soát và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy tên Nguyễn Thị O, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy có biển kiểm soát 29D1 – 074.06, tên chủ phương tiện là Nguyễn Thị O sinh năm 1973, địa chỉ ở số 9, ngõ Y, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra xác định em gái của Nguyễn Tiến T là Nguyễn Thị C, sinh năm 1981, ở phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội đã mua lại chiếc xe máy trên. Chị C đã giao xe và giấy tờ xe cho bà Lê Thị Ng, sinh năm 1953 là mẹ đẻ của T quản lý và sử dụng. Ngày 04/7/2023, Nguyễn Tiến T sử dụng xe để đi mua ma túy về sử dụng bà Ng không biết. Do vậy cần trả lại chiếc xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe máy cho bà Ng là phù hợp.

- - Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen thu giữ của Nguyễn Tiến T, 01 chiếc ví giả da và số tiền 2.390.000 đồng đã thu giữ của Nguyễn Tiến T, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của T, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 căn cước công dân tên Nguyễn Tiến T, là tài sản hợp pháp của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho T.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Thọ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/7/2023.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,3798 gam chất tinh thể màu trắng và 0,3547 gam mẫu chất của 04 viên nén màu đỏ cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại.

- Trả lại cho bà Lê Thị Ng 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super Dream, không gắn biển kiểm soát và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy tên Nguyễn Thị O.

- Trả lại cho T 01 chiếc ví giả da, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Tiến T.

- Trả lại cho T 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone màu đen, số tiền 2.390.000 đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tam Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Đội điều tra tổng hợp công an Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh

